

GD		Thứ 2 Ngày 21/4/25		Thứ 3 Ngày 22/4/25		Thứ 4 Ngày 23/4/25		Thứ 5 Ngày 24/4/25		Thứ 6 Ngày 25/4/25		Thứ 7 Ngày 26/4/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1		Dược 1A+B Triết	Y1G+H Triết	YHCT1A+B Triết			Y1C+D Triết		Y1E+F Triết		Y2E+F CNXHKKH	
	2		Y1A+B Triết	Y2C+D CNXHKKH	Y2I+K CNXHKKH	Y1I+K Triết		Y2A+B CNXHKKH	Y2G+H CNXHKKH	Y2E+F CNXHKKH	Dược 1C+D Triết	Y2A+B CNXHKKH	Y2G+H CNXHKKH
	3			Dược 1A+B Triết									
T13	1	Y1G+H ĐKKC	Y1E+F ĐKKC	Y1I+K ĐKKC	Y1C+D ĐKKC	Y1A+B ĐKKC	Y1G+H ĐKKC	Y1E+F ĐKKC	Y1I+K ĐKKC	Y1C+D ĐKKC	Y1A+B ĐKKC		Y1A+B ĐKKC
	2												
	3				Y3E+F Dịch tễ								
T12	1	Y2A+B Tiết niệu	Y2C+D Tiết niệu	Y2E+F Tiết niệu	Y2G+H Tiết niệu	Y2I+K Tiết niệu	Y2A+B Tiết niệu	Y2C+D Tiết niệu	Y2E+F Tiết niệu	Y2G+H Tiết niệu	Y2I+K Tiết niệu		Y2I+K Tiết niệu
	2	YHCT4 GB Sản	Y3B Nội	YHCT4 GB Sản		YHCT4 GB Sản	Y3B Nội	YHCT4 GB Sản		YHCT4 GB Sản	Y3B Nội		Y3B Nội
	3	ĐD2A+C ĐDCB	Y3G+H TCYT		Y3G+H SKMT		YHCT1A+B ĐKKC				YHCT1A+B ĐKKC		
T11	1	ĐD3B PPNCKH	YHCT3 Nội	ĐD3B PPNCKH		ĐD3B PPNCKH	YHCT3 Nội				YHCT3 Nội		YHCT3 Nội
	2		Y1 I1 NN				Dược 4B ĐOD&TTT						Dược 4B ĐOD&TTT
	3	ĐD1D S.lý	Y1 I2 NN		ĐD1D Hóa sinh*	ĐD1D Vi sinh	ĐD1D Hóa sinh				ĐD1C Hóa sinh		
	4	ĐD1C Vi sinh	YHDP1 NN	ĐD1C S.lý	ĐD1C Hóa sinh*		YHDP1 MD3	YHDP1 MD3			YHDP1 NN		YHDP1 NN
	5	Y3D GB Ngoại	Dược 4A ĐOD&TTT	Y3D GB Ngoại		Y3D GB Ngoại		Y3D GB Ngoại		Y3D GB Ngoại			
T10	1												
	2	Y5B TH TTCĐ											
	3	Dược 3C Bảo chế	YHDP4 C.Thương	Dược 3C SKMT			YHDP4 C.Thương	Dược 3B Bảo chế	Dược 3B SKMT		YHDP4 C.Thương		
	4	ĐD1B S.lý	ĐD1B Hóa sinh	ĐD1B Vi sinh*-			ĐD1B Vi sinh		ĐD1B Hóa sinh	Y1 G2 NN			
	5	ĐD1A Hóa sinh	Y5G Tr.nhiễm			ĐD1A Vi sinh		ĐD1A Hóa sinh		CNXN1A KTCT	CNXN1A NN2		
T9	1	YHDP2 NN4	Lớp CKI NN C		Thi: Tiếng Việt 1	Y1 F1 NN	Dược 1B Tin	Dược 1B NN		YHDP2 SLB	Dược 1B Tin		YHCT1B Triết
	2	Y1 F2 NN	Dược 2B TVD	Dược 2B NN4		Dược 2C NN4	Dược 2C TVD			Dược 2A NN4	Dược 2A TVD		Dược 2A TVD-
	3	YHCT1A Triết	ĐD3C ĐD Sản	Y3 C1 NN		Y1 G1 NN				Y1 G1 NN			CNXN1A NN2
	4	Y3F GB Ngoại	Y3D Ngoại	Y3F GB Ngoại		Y3F GB Ngoại	Y3D Ngoại	Y3F GB Ngoại		Y3F GB Ngoại	Y3D Ngoại		Y3D Ngoại
	5	Dược 1D NN	LTY3B TCQLYT			Dược 1A Tin	Dược 1A NN		Dược 1D Tin	Dược 1A Tin			Dược 1D Tin
T7	1	Y1 F1 NN		Dược 4C ĐOD&TTT			Y4H Nhi	Dược 1C Tin		Dược 1C NN	Y4H Nhi		
	2												
	3	GB Nội	Y4E Nội	GB Nội		GB Nội	Y4E Nội	GB Nội		GB Nội	Y4E Nội		
	4												
	5	Y4G GB Ngoại	Y1 K1 NN	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại	Y1 K1 NN	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại	Y1 K2 NN		
T6	1	GB Nội	Y3E Nội	GB Nội	Lớp CKI NN A	GB Nội	Y3E Nội	GB Nội		GB Nội	Y3E Nội	Dược 1B NN	YHDP5 RHM
	2	Y1 K2 NN	YHCT4 Sản	Y1 E1 NN	Y3 A1 NN	Y1 H1 NN	YHCT4 Sản	Y1 H1 NN		Y1 I1 NN	YHCT4 Sản	CNXN1A Tin-	Dược 1C NN
	3	Y4F NNPL	ĐD2B ĐDCB	ĐD2C NN4	ĐD2B NN	Y4F NNPL	Lớp CKI NNE	Y1 I2 NN		Y4F NNPL	Y1 E1 NN	Y1 G1 NN	Y4E Nội
	4	Y1C- Y1D Tin	Lớp CKI NN D	Y1A- Y1B Tin	Lớp NN GV (2)	Y1 H2 NN	Lớp NN GV (1)		Lớp NN GV (2)	Y1 H2 NN	Lớp NN GV (1)	Y1 H2 NN	Y3C Ngoại

GD	Thứ 2 Ngày 21/4/25		Thứ 3 Ngày 22/4/25		Thứ 4 Ngày 23/4/25		Thứ 5 Ngày 24/4/25		Thứ 6 Ngày 25/4/25		Thứ 7 Ngày 26/4/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
	5	Dược 3A SKMT	Y1 E2 NN		Dược 3A Bảo chế	Lớp CKI NNB			CNXN1B NN2	YHCT2 NN4	Dược 4C ĐOD&TTT	YHCT2 NN4

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 41 (TỪ 21/4/2025 ĐẾN 27/4/2025)**

		Thứ 2 Ngày 21/4/25		Thứ 3 Ngày 22/4/25		Thứ 4 Ngày 23/4/25		Thứ 5 Ngày 24/4/25		Thứ 6 Ngày 25/4/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần										
	YHCT										
	Phổi										

**LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 41 (TỪ 21/4/2025 ĐẾN 27/4/2025)**

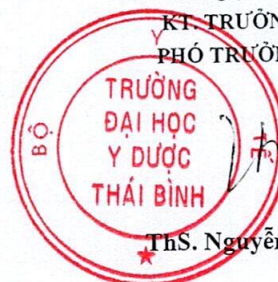
GD	Thứ 2 Ngày 21/4/25		Thứ 3 Ngày 22/4/25		Thứ 4 Ngày 23/4/25		Thứ 5 Ngày 24/4/25		Thứ 6 Ngày 25/4/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
<u>Phòng Test 1</u> (Tầng 4 nhà A)						Y2G: KT Tiết niêu (2) Y2H: KT Tiết niêu (2)				Y3F: THYK Ngoại khoa (6) Y3A: THYK Nội khoa (6)
<u>Phòng Test 2</u> (Tầng 4 nhà A)			Y2A: KT Tiết niêu (2) Y2B: KT Tiết niêu (2)	Y2C: KT Tiết niêu (2) Y2E: KT Tiết niêu (2) Y2F: KT Tiết niêu (2)	YHCT1A: MD3 (6) YHCT1B: MD3 (6)	Y2I: KT Tiết niêu (2) Y2K: KT Tiết niêu (2) Y3G: KT SKMT (2)	CNXN1A: Mô (4) CNXN1B: Mô (4)		Dược 4B: Dược XHH (4) Dược 4C: Dược XHH (4)	Y5C: Lao (4) Y5D: TMH (4) Y5E: Ung thư (4)
<u>Phòng Test 3</u> (Tầng 5 nhà A)								Y3E: KT THYK Nội khoa (3) Y4H: KT Nhi (2)		YHDP5: YHCT (6) LTY3B: Đa liệu (4) Y5F: T.Kinh (4)
<u>Phòng Test 4</u> (Tầng 5 nhà A)								Y3C: NN3 (6) Y2D + Các ĐT: KT Tiết niêu (2) + KT S.N (2)		Dược 4A: Dược XHH (4) Y3H: KT SKMT (2)

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://tbump.edu.vn/>
- Người thực hiện: Phạm Quỳnh Trang - SĐT: 0978.908.983

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**KI. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



ThS. Nguyễn Thị Ngoan

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH
PHÒNG QLĐTĐH

KẾ HOẠCH DAY/HỌC TẠI NAM ĐỊNH NĂM HỌC 2024-2025
TUẦN 41 (TỪ 21/4/2025 ĐẾN 27/4/2025)

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 21/4/2025		Thứ 3 Ngày 22/4/2025		Thứ 4 Ngày 23/4/2025		Thứ 5 Ngày 24/4/2025		Thứ 6 Ngày 25/4/2025		Thứ 7 Ngày 26/4/2025	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI	GD 1	Y4C GB Nội	Y4C Nội	Y4C GB Nội		Y4C GB Nội	Y4C Nội	Y4C GB Nội		Y4C GB Nội	Y4C Nội	Y4C GB Nội	
	GD 2	Y4A GB Nhi	Y4A Nhi	Y4A GB Nhi		Y4A GB Nhi	Y4A Nhi	Y4A GB Nhi		Y4A GB Nhi	Y4A Nhi	Y4A GB Nhi	
BVĐK		Y4D GB Ngoại	Y4D Ngoại	Y4D GB Ngoại		Y4D GB Ngoại	Y4D Ngoại	Y4D GB Ngoại		Y4D GB Ngoại	Y4D Ngoại	Y4D GB Ngoại	
TRƯỜNG CĐN SỐ 20 BQP	GD 201												
	GD 204	Y4B GB Sản	Y4B Sản	Y4B GB Sản		Y4B GB Sản	Y4B Sản	Y4B GB Sản		Y4B GB Sản	Y4B Sản	Y4B GB Sản	Y4B Sản
	GD 301												

Ghi chú: Trường CD nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, TP Nam Định

